TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **445**/2021/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 425/2021/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021 về việc tranh chấp ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Lê Diệu L**, sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú: ……., phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Bùi Quang H**, sinh năm 1978; Hộ khẩu thường trú: ……., phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội; Địa chỉ: ……., phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Diệu L và anh Bùi Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Con chung**: Xác nhận chị L và anh H có 01 con chung là Bùi Lê Hoàng A (nam), sinh ngày 01/9/2020. Giao cháu Hoàng A cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện từ tháng 6/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Tài sản chung**: Chị L, anh H không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

- **Nợ chung**: Chị L, anh H xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Án phí**: Ghi nhận sự tự nguyện của chị L, anh H để chị L chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0068751 ngày 14/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa (chị L đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình).

3. Quyết định này có hiêu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- UBND phường ……..;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Tú